

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 755 /UBND-TH  
V/v đăng ký nội dung  
trình HĐND tỉnh ban hành  
Nghị quyết tại kỳ họp thứ  
5, HĐND tỉnh khóa XII

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 02 năm 2017

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số:.....162115.....
	Ngày: 15/02/17.....
	Chuyên:.....

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Trên cơ sở Kế hoạch số 02/KH-HĐND ngày 03/01/2017 của Thường trực HĐND tỉnh về kế hoạch công tác của HĐND tỉnh năm 2017, Thông báo số 02/TB-HĐND ngày 18/01/2017 về dự kiến Chương trình kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XII và đề xuất của các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND tỉnh đã xem xét và đề nghị Thường trực HĐND tỉnh nội dung trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết tại kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XII, như sau:

1. Tổng số danh mục nghị quyết đề nghị ban hành: 29 nghị quyết

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Trong đó, đề xuất bổ sung 02 nội dung (đã được Thường trực HĐND tỉnh thông nhất tại Công văn số 21/HĐND-KTNS ngày 07/02/2017 và Công văn số 26/HĐND-KTNS ngày 10/02/2017):

a) Nghị quyết về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020 (thay thế Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/7/2016).

b) Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 về việc thông qua Đề án Phát triển giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020.

2. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thông nhất chưa trình tại kỳ họp thứ 5 đối với nội dung:

Phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu

Lý do: đang chờ hướng dẫn của các Bộ, ngành chức năng liên quan về việc xác định các hạng mục công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cảng biển.

### 3. Các nội dung đề nghị không xây dựng nghị quyết:

a) Phí tham quan danh lam thắng cảnh đối với công trình thuộc địa phương quản lý.

Lý do: Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có một số danh lam thắng cảnh tiêu biểu như: núi Thiên Ân, Thác trắng Minh Long, biển Mỹ Khê, biển Sa Huỳnh, huyện đảo Lý Sơn... Những danh lam thắng cảnh này chiếm phần lớn lượng khách đến tham quan trên địa bàn tỉnh nhưng so với các tỉnh, thành trong cả nước thì lượng khách đến Quảng Ngãi vẫn còn thấp, quy mô nhỏ do chưa khai thác được hết tiềm năng, thế mạnh cũng như các danh lam thắng cảnh này chưa thật sự nổi bật, khác biệt.

Mặt khác, phí tham quan danh lam thắng cảnh là khoản thu nhằm bù đắp một phần hoặc toàn bộ chi phí về bảo quản, tu bổ, phục hồi và quản lý đối với danh lam thắng cảnh, nhưng thực tế thực hiện việc thu phí sẽ tốn nguồn lực nhà nước nhiều hơn giá trị phí thu được.

Do vậy, đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh không xây dựng nghị quyết về thu phí danh lam thắng cảnh (đối với công trình thuộc địa phương quản lý).

b) Về phí tham quan di tích lịch sử

Toàn tỉnh hiện có 29 di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia và 63 di tích lịch sử văn hóa được xếp hạng cấp tỉnh, 121 di tích lịch sử văn hóa được UBND tỉnh ra quyết định bảo vệ. Trong các di tích này, chỉ có di tích Vụ thám sát Sơn Mỹ bảo đảm đầy đủ điều kiện về vật chất và nhân lực phục vụ việc thu phí tham quan; còn lại các di tích khác chưa hoàn thiện về cơ sở vật chất và nhân lực phục vụ việc thu phí tham quan. Bên cạnh đó, có một số di tích bảo đảm về cơ sở vật chất và nhân lực phục vụ thu phí tham quan (như một số di tích tại huyện đảo Lý Sơn, Khu lưu niệm cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng..), tuy nhiên trong giai đoạn hiện nay, các di tích này đang mở rộng, hoàn thiện và mới được khách tham quan biết đến; do đó, nhiệm vụ trọng tâm sắp đến là tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, quảng bá, giới thiệu và khuyến khích công chúng và khách du lịch đến tham quan.

Do vậy, đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng nghị quyết quy định mức thu phí tham quan Khu Chứng tích Sơn Mỹ và không xây dựng nghị quyết về phí tham quan di tích lịch sử (đối với công trình thuộc địa phương quản lý).

c) Phí tham quan công trình văn hoá, bảo tàng đối với công trình thuộc địa phương quản lý.

Hiện nay, toàn tỉnh có Bảo tàng tỉnh, Bảo tàng chuyên đề ở Trà Bồng, Ba Tơ, Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Khu chứng tích Sơn Mỹ, Khu di tích Nhà trưng bày Hải đội Hoàng Sa kiêm quản Bắc Hải tại huyện Lý Sơn và một số công trình văn hóa khác như Quảng trường tỉnh, công viên Ba Tơ.... Ngoài Khu Chứng tích Sơn Mỹ có lượng khách tham quan tương đối cao, còn lại các công trình văn hóa, bảo tàng khác lượng khách tham quan tương đối thấp, nhỏ lẻ.

Do vậy, đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh không xây dựng nghị quyết về phí tham quan công trình văn hóa, bảo tàng (đối với công trình thuộc địa phương quản lý).

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng và các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các P. N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHbha26



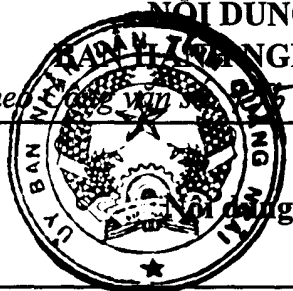
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHỤ CHỨC CHỦ TỊCH**  
**Phạm Trường Thọ**

**Phụ lục**

**NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HĐND TỈNH**

**LIÊN QUAN ĐỀ NGHỊ QUYẾT TẠI KỲ HỌP THỨ 5**

*(Kèm theo Nghị quyết số 15/UBND-TH ngày 15/02/2017 của UBND tỉnh)*



TT		Cơ quan chủ trì soạn thảo	Ghi chú
1	Cơ chế hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017-2020.	Ban Dân tộc tỉnh	
2	Chính sách hỗ trợ đầu tư sản xuất, kinh doanh muối sạch tại vùng muối Sa Huỳnh, giai đoạn 2017-2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
3	Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể ngành thủy sản tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
4	Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Điều 1, Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 về việc thông qua Đề án Kiên cố hóa kênh mương thủy lợi gắn với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
5	Đề án nâng cao hiệu quả phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi ở các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017 - 2020	Sở Y tế	
6	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp xã và khen thưởng công trình phúc lợi cho huyện, xã đạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
7	Chính sách hỗ trợ khuyến khích thoát nghèo bền vững trên địa bàn 06 huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
8	Cơ chế, chính sách khuyến khích các trường cao đẳng, trung cấp nghề đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo ngành, nghề theo nhu cầu của người sử dụng lao động.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
9	Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017-2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Ghi chú
10	Phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống do cơ quan địa phương thực hiện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
11	Phí thăm quan Khu Chứng tích Sơn Mỹ.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
12	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
13	Phí thư viện đối với thư viện thuộc địa phương quản lý.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
14	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	
15	Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	
16	Phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với hoạt động thăm định do cơ quan địa phương thực hiện.	Sở Tài nguyên và Môi trường	
17	Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất đối với hoạt động thăm định do cơ quan địa phương thực hiện.	Sở Tài nguyên và Môi trường	
18	Phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển đối với hoạt động thăm định do cơ quan địa phương thực hiện.	Sở Tài nguyên và Môi trường	
19	Phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi đối với hoạt động thăm định do cơ quan địa phương thực hiện.	Sở Tài nguyên và Môi trường	
20	Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	
21	Quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Sở Tư pháp	
22	Quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Công an tỉnh	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Ghi chú
23	Quy định mức thu lệ phí hộ tịch	Sở Tư pháp	
24	Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam đối với cấp phép do cơ quan địa phương thực hiện	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
25	Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	
26	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	Sở Xây dựng	
27	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
28	Thay thế Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	bổ sung
29	Điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 về việc thông qua Đề án Phát triển giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020	Sở Giao thông vận tải	bổ sung